TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **76** /2020/QĐST-HNGĐ	*Diễn Châu, ngày 25 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 197/2019/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Xóm N, xã DN, huyện DC, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Bà Ngô Thị L, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Xóm N, xã DN, huyện DC, tỉnh Nghệ An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Bà Phan Thị T, sinh năm 1987. Luật sư thuộc văn phòng luật sự X đoàn luật tỉnh Nghệ An

- Căn cứ vào các điều 55,57, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ điều 147 BLTTDS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hữu T và bà Ngô Thị L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Ông Nguyễn Hữu T và bà Ngô Thị L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Ông Nguyễn Hữu T và bà Ngô Thị L thống nhất các con chung là Nguyễn Thị Kiều T, sinh ngày 12/9/1988. Nguyễn Minh C, sinh ngày 14/6/1994. Nguyễn Chí H, sinh ngày 27/5/1992. Nguyễn Xuân Q, sinh ngày 14/3/1999. Các con chung Nguyễn Thị Kiều T và Nguyễn Chí H đã trưởng thành khỏa mạnh tự lao động nuôi sống bản thân. Con chung là Nguyễn Xuân Q đang học đại học, ông Nguyễn Hữu T có trách nhiệm cấp dưỡng cho con Nguyễn Xuân Q ăn học đại học mỗi tháng 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) thời gian tính từ tháng 5/2020 đến lúc cháu Nguyễn Xuân Q học xong đại học. Giao con chung là Nguyễn Minh C (hiện nay bị trầm cảm) cho ông Nguyễn Hữu T nuôi dưỡng cho đến khi

khỏi bệnh và lập gia đình. Tạm hoãn phần nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bà Ngô Thị L.

Bà Ngô Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở..

- *Về quan hệ tài sản:* Ông Nguyễn Hữu T và bà Ngô Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia tài sản chung và nợ chung vợ chồng.

- *Về án phí:* Ông Nguyễn Hữu T và bà Ngô Thị L thỏa thuận ông Nguyễn Hữu T nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng. Nh□ng đ□ợc khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng đã nộp biên lai số A ngày 09/12/2019 (Ông T đã nộp đủ án phí).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Nghệ An.
- VKSDC huyện Diễn Châu
- Chi cục THADC
- Các đương sự
- UBND xã DK.
- Lưu HS,VP

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Đình Lâm